

# Đèn Nhà Ai Nấy Rạng

Lâm Chương

Cưới vợ ba năm. Vợ chồng không rõ lòng nhau. Tôi đến tuổi cần có vợ, vợ cũng đến tuổi cần có chồng. Thế là lấy nhau. Chẳng tình yêu quái gì. Tôi là lính hành quân. Ba năm, những lần về phép đếm trên đầu ngón tay. Gặp nhau là quần lấy nhau. Vợ vã vài ngày, để rồi còn chia tay. Thì giờ đâu mà để ý những điều vớ vẩn?

Năm đầu, vợ gọi tôi bằng anh, xưng em. Tôi gọi vợ bằng em, xưng anh. Qua năm sau, vợ gọi tôi bằng anh, xưng tôi. Tôi gọi vợ bằng em, xưng tôi. Năm sau nữa, vợ gọi tôi bằng ông, xưng tôi. Tôi gọi vợ bằng bà, xưng tôi. Theo thời gian, cách gọi vợ chồng cứ thay đổi dần như thế. Và giữ nguyên hai tiếng xưng hô “ông bà” cho đến bây giờ.

Ba năm. Một hôm, tình cờ vợ khám phá ra tôi làm thơ. Vợ nói:

- Có tờ báo đăng bài thơ của thằng cha nào trùng tên với ông.

Vợ mở trang báo, chỉ vào bài Tình Cho Em. Lời thơ suốt muốt nhớ thương. Đó là bài thơ tôi làm cho một con nhỏ người yêu, nhưng không chịu lấy tôi làm chồng. Tôi nói:

- Bài thơ này của tôi làm cho bà, nói lên nỗi nhớ thương trong những ngày đi xa.

Mới đầu, vợ sung sướng ra mặt. Nhưng sau đó, vợ phá ra cười.

- Mạo nhận. Tôi không tin!
- Không tin hả?

Tôi không nhìn trang báo, đọc thuộc lòng vanh vách bài thơ.

- Bà tin tôi là tác giả chưa?

Vợ ngẩn ra một lúc:

- Người lỗ mãng như ông cũng làm được thơ. Lạ thật!
- Có gì lạ đâu. Tài làm thơ của tôi giống như chiếc mũi nhọn giấu trong túi áo. Lâu ngày, nó lộ ra cho bà thấy.
- Chẳng bao giờ nghe ông nói tiếng yêu tôi. Vậy mà làm thơ thì nước mắt chứa chan tình cảm. Thơ là giả dối!

Vợ không hãnh diện về người chồng biết làm thơ, dù đã có lúc gần đạt được danh hiệu thi sĩ.

Cuộc thế bẽ dâu. Đời tôi cũng bầm giập đau thương khôn nặn. Mũi nhọn thụt vào trong túi áo. Thơ tịt ngòi. Ra hải ngoại, muốn học hành cho đỡ nhọc tấm thân, nhưng cái đầu không chịu. Nhồi nhét thứ gì vô, vài ngày sau nó đẩy ra khỏi trí nhớ. Thế là đi làm cu li. Cực tay chân, khỏe đầu óc. Việc làm bấp bênh. Nay có, mai không. Thất nghiệp ở nhà. Còng lưng viết chuyện cà kê dê ngỗng, viết chuyện đời mình.

Vợ đi chợ, đem về tờ báo quảng cáo địa phương, có đăng bài văn của tôi. Vợ nói:

- Ông bỏ làm thơ, tôi đã mừng. Bây giờ, lại thấy hí hoáy cả ngày. Không ngờ ông viết văn. Làm thơ, chấp tay sau đít, đi qua đi lại. Còn đỡ. Viết văn, bò càng ra mà viết. Khổ ôi là khổ.

Tôi nói:

- Trong cái khổ, có cái sướng.
- Thất nghiệp. Đói tới nơi, không biết lo. Ở đó mà viết chuyện bá láp. Kiếp nào mới được thành danh?
- Từ từ, sẽ có tiếng vang.
- Người ta viết chuyện ma quỷ. Rùng rợn, hấp dẫn. Viết về hoàn cảnh xã hội gay gắt, tâm lý tình cảm éo le. Đọc mê luôn. Sách in ra, bán chạy ào ào. Lại còn thu bằng đọc truyện, tiền vô như nước. Truyện của ông, tôi vừa đọc vừa ngáp. Cố gắng lắm, cũng chỉ theo dõi được vài trang thì ngủ. Bữa trước, nghe ông nói điện thoại với người bạn nào đó, rằng ông đang gom tiền in sách. Đừng làm chuyện phá sản nghen. Sách ông bán cho ma!

Tôi rên:

- Bà ơi, tôi bất hạnh đốn đau nhiều rồi. Hãy để tôi làm theo ý thích.

Vợ nói:

- Ý thích trong trách nhiệm gia đình. Tự do trong khuôn khổ luật pháp.

Tôi giờ hai tay lên trời:

- Than ôi! Trên mặt đất, ai người tri kỷ?

Đoạn văn này, dành trả lời câu hỏi của một bạn đọc: “*Theo kinh nghiệm bản thân anh, đời có tí văn nghệ văn gừng làm cho gia đình dễ lục đục, hay hưng phấn hơn?*”

.....

# Tự Bản Bóc Lột

Lâm Chương

Bữa giờ nhà Tám Nửa cũng có cái hay cho tôi. Có người làm tường tôi là kẻ sĩ. Mới đầu, người ấy nói kẻ sĩ thời nay lắm nhục nhằn hơn người xưa. Tôi quay nhìn người vừa nói câu đó, và uống cốc rượu làm quen. Người ấy nói tiếp, lấy cái thước vô hình mà đo cái nhẫn. Nhẫn càng giỏi, giá trị càng cao. Một người nhừa nhựa hơi men, hỏi sao thế? Người ấy nói, gặp sài lang hổ báo, chạy là thượng sách. Đem cái lý của con người mà tranh biện với thú dữ là rước họa vào thân. Thực khách ồn ào như giữa chợ. Những người ngồi nơi hai cái bàn ngoài cùng, không nghe những gì người ấy nói. Thế là trước khi ra về, tôi quen với người ấy.

Người ấy tên Trần Xuân Hạnh. Trước kia, ông làm thầy giáo. Sau cuộc đổi đời, ông xoay qua nghề đào giếng. Những đứa học trò dốt nát của ông thời cũ, nhiều thằng bỏ học vô bằng làm cách mạng. Bây giờ, chúng trở về, ngồi trên đầu thiên hạ mà chần dẩn. Cũng may, chúng còn nhớ bài đức dục mà ông đã dạy, nên đối với ông, chúng còn chút e dè lễ độ. Chúng cho ông làm công tác dạy văn hóa bổ túc cho cán bộ, để có tiêu chuẩn gạo. Đời sống ông, vì thế, cũng dễ thở hơn nhiều người khác.

Tôi phụ việc với ông Hạnh, năm ngày thì thạo việc. Quá nửa trưa, ông Hạnh bảo tôi xuống giếng thay ông. Đáy giếng sâu tới u u. Tôi nghe tiếng rền trong lòng đất như tiếng gầm núi lửa. Ngó lên thấy một khoảng trời tròn lồng khuôn mặt ông Hạnh ngó xuống. Tôi sợ hãi:

- Cho tôi lên.
- Chưa làm được gì, sao đi lên?

Tiếng ông Hạnh như từ trời cao vọng xuống hang sâu.

- Tôi ngộp thở.

Ông Hạnh nhần:

- Thế mà bảo việc gì cũng làm được.

Tôi choàng dây buộc ngang nách, hai chân chỏi vào thành giếng theo thế bích hồ du tường. Ông Hạnh nắm đầu dây kéo lên. Khi lên mặt đất, mới biết trời vẫn vũ chuyển mưa, rền vang sấm sét. Tôi nói:

- Tim tôi yếu. Xuống sâu sợ gần địa ngục. Lên cao sợ đụng trời.

Ông Hạnh hỏi:

- Chỗ nào thích hợp với mày?
- Lưng chừng ở cõi người.
- Cõi người là địa ngục trần gian đấy.

Nói xong, ông Hạnh chuẩn bị xuống giếng. Tôi nói:

- Thôi đi ông ơi, trời sắp mưa. Về nghỉ.

Ông Hạnh nói:

- Làm như mày, cám heo cũng không có mà ăn.

Nói thế, nhưng ông Hạnh cũng thu dọn đồ nghề. Trên đường về ngang qua những rẫy mía. Mía mới đặt hom, chưa kịp lên mầm. Đất cây chưa ải mặt, cỏ đã lún phún ngoi lên. Ông Hạnh chỉ những cái giếng ông đã đào lúc trước.

Ông nói:

- Vùng đất thấp, đào năm bảy thước là có nước. Vùng cao, phải đào đến mười thước. Giếng sâu hun hút thấy mà ghê. Người chết dưới giếng, linh hồn không thoát lên được.

Tôi nói:

- Tôi nhay cảm lắm. Xuống giếng cứ rờn rợn sợ mình bị chết luôn ở dưới.
- Nếu chết, tao mời thầy pháp trực vớt linh hồn mày lên.
- Ông tin thế à?
- Tao không tin, nhưng nhiều người tin. Cũng như người ta tin rằng kẻ chết trong tù, linh hồn không ra khỏi cổng. Vì thế phải làm giấy phóng thích để giải thoát linh hồn. Tao còn nghe một chuyện động trời. Có người đi tham quan nước ngoài về kể, tự bản nó bóc lột đến cả người đã chết.
- Chết rồi, còn bị bóc lột gì nữa?
- Ấy vậy mà vẫn nói được. Người ấy bảo, tự bản Mỹ bóc lột khiếp hơn hết. Nó bắt linh hồn người chết đứng giữ cửa. Linh hồn thì vô hình nên không ai nhìn thấy, cứ thấy cánh cửa tự động mở khép khi có người ra vô.
- Chuyện khôi hài. Ai ngu muội gì mà tin là chuyện thật.

- Nói mãi, cũng có người tin. Như chuyện Tăng Sâm đòi xửa ở bên Tàu đấy. Lần đầu có người đến nói với mẹ Tăng Sâm rằng, Tăng Sâm giết người. Bà không tin. Lần thứ hai, cũng có người nói Tăng Sâm giết người. Bà hồ nghi. Lần thứ ba, lại cũng có người nói, Tăng Sâm giết người. Bà sợ hãi, và bỏ chạy.

Tôi chép miệng:

- Khổ thật! không biết bao giờ mới thoát được cái họa tuyên truyền ngu dân.

Ông Hạnh hỏi:

- Mà nói cái gì?

Tôi lắc đầu:

- Không. Chẳng nói gì.

Ông Hạnh nói:

- Từ này về sau, mà ở trên kéo đất. Tao xuống giếng. Hồi mới gặp mà, tao tưởng mà là kẻ sĩ. Gần gũi nhau, thấy mà là thằng lừng khờ.